TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 153/2025/QĐST-HNGĐ	

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 122/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn**: Ông **Trần Anh T**, sinh năm 1966.

ĐKTT và trú tại: Xóm 1, thôn H, xã Ph, Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 030066016334 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/06/2021.

- **Bị đơn**: Bà **Phạm Thị Đ**, sinh năm 1963.

ĐKTT và trú tại: xóm 1, thôn H, xã Ph, Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 001163003571 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 30/06/2023.

Đăng ký kết hôn ngày 26/02/1993 tại UBND xã Ph, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội (Nay là xã Ph, Thành phố Hà Nội).

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: ông Trần Anh T và bà Phạm Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trần Anh T và bà Phạm Thị Đ xác nhận có 02 con chung là Trần Duy Th, sinh ngày 11/12/1993; Trần Thị H, sinh ngày 24/02/1997. Các con chung của ông Trần Anh T và bà Phạm Thị Đ đều đã trưởng thành và phát triển bình thường nên ông Trần Anh T và bà Phạm Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Ông Trần Anh T và bà Phạm Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Anh T chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005843 ngày 28/8/2025 của Thi án dân sự Thành phố Hà Nội. Hoàn trả ông Trần Anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 10- Hà Nội;
- THADS Thành phố Hà Nội;
- Uỷ ban nhân dân xã Ph.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Ngọc Sơn